TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ X** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-DS	*Thọ X , ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L , sinh năm 1982, địa chỉ: Xóm , xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X , sinh năm 1966, địa chỉ: Phố X, thị trấn S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị X có trách nhiệm phải trả nợ cho chị Trần Thị L số tiền là 190.000.000 đồng *(một trăm chín mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi xuất mà các bên thỏa thuận là 1%/tháng (12%/năm) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.2. Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu 2.375.000 đồng án phí dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.225.000 đồng, chị L đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0014069 ngày 14/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ X . Như vậy chị Trần Thị L được nhận lại số tiền 2.850.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị X phải nộp 2.375.000 đồng án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thọ X ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến